

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO: KỸ THUẬT MÁY THỦY KHÍ

CHUYÊN NGÀNH: KỸ THUẬT CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

1. Tuyển sinh và đối tượng tuyển sinh

- Tuyển sinh được thực hiện bằng hình thức thi tuyển với ba môn thi là toán cao cấp, tiếng Anh và Cơ học chất lỏng.

- Đối tượng tuyển sinh được quy định cụ thể như sau:

1.1. Về văn bằng: người dự thi cần thuộc một trong các đối tượng sau:

QUY ƯỚC MÃ NHÓM ĐỐI TƯỢNG HỌC VIÊN

		Ngành học đại học	Chương trình đại học*		
			5 năm- 155 TC	4,5 năm- 141 TC	4 năm- 128 TC
Đối tượng dự thi định hướng nghiên cứu	Ngành đúng	Máy và tự động thủy khí, Kỹ thuật tàu thủy, Kỹ thuật hàng không của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, các ngành Máy xây dựng, Máy nông nghiệp, Máy lâm nghiệp, Kỹ thuật tàu thủy, Kỹ thuật Hàng không, Máy thủy khí và các ngành tương tự của các trường Đại học khác.	A1.1	A1.2	A1.3
	Ngành phù hợp		B1.1	B1.2	B1.3
	Ngành gần	Ô tô, Động cơ đốt trong, Chế tạo máy, Nhiệt lạnh, Cơ khí khác của Đại học Bách Khoa Hà Nội và các ngành Cơ khí Động lực, Cơ khí Ô tô, Công nghệ Ô tô, Cơ khí thủy lợi, Thiết bị thủy điện, Thiết bị năng lượng của các trường đại học khác	C1.1	C1.2	C1.3
Đối tượng dự thi định hướng ứng dụng	Ngành đúng	Máy và tự động thủy khí, Kỹ thuật tàu thủy, Kỹ thuật hàng không của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, các ngành Máy xây dựng, Máy nông nghiệp, Máy lâm nghiệp, Kỹ thuật tàu thủy, Kỹ thuật Hàng không, Máy thủy khí và các ngành tương tự của các trường Đại học khác.	A2.1	A2.2	A2.3
	Ngành phù hợp		B2.1	B2.2	B2.3
	Ngành gần	Ô tô, Động cơ đốt trong, Chế tạo máy, Nhiệt lạnh, Cơ khí khác của	C2.1	C2.2	C2.3

	Đại học Bách Khoa Hà Nội và các ngành Cơ khí Động lực, Cơ khí Ô tô, Công nghệ Ô tô, Cơ khí thủy lợi, Thiết bị thủy điện, Thiết bị năng lượng, Sư phạm kỹ thuật của các trường đại học khác			
--	--	--	--	--

* Phải thỏa mãn cả 2 yêu cầu về thời gian và số tín chỉ

Các đối tượng khác do Viện Cơ khí động lực xét duyệt hồ sơ quyết định.

1.2. Về thâm niên công tác:

Đối với đối tượng đăng ký dự thi để học theo định hướng nghiên cứu:

- Người có bằng tốt nghiệp đại học loại trung bình khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học.

- Những trường hợp còn lại phải có ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp.

Đối với đối tượng đăng ký dự thi để học theo định hướng ứng dụng: không yêu cầu có thâm niên công tác.

2. Thời gian đào tạo

- Khóa đào tạo theo học chế tín chỉ.
- Thời gian khóa đào tạo được thiết kế cho các đối tượng A1, B1, D1, E1 là 1 năm (2 học kỳ chính)
- Thời gian khóa đào tạo được thiết kế cho các đối tượng A2, B2, D2 và E2 là 1,5 năm (3 học kỳ chính)
- Thời gian khóa đào tạo được thiết kế cho các đối tượng còn lại là 2 năm (4 học kỳ chính)

3. Bổ sung kiến thức

Danh mục các học phần bổ sung trong bảng 1 và danh mục các đối tượng và học phần phải học bổ sung cụ thể trong bảng 2.

Bảng 1: Danh mục học phần bổ sung

TT	Tên học phần	Mã số	Thời lượng	Ghi chú
1	Kỹ thuật thủy khí	TE3601	3(2-1-1-6)	
2	Khí động lực học I	TE3811	3(2-1-1-6)	
3	Máy thủy khí	TE3400	3(3-1-0-6)	

Bảng 2: Danh mục đối tượng phải học bổ sung

TT	Đối tượng	Số TC bổ sung	Các HP bổ sung cụ thể (thuộc bảng 1)*	Ghi chú
1	Đối tượng nhóm A	0		Không phải học bổ sung
2	Đối tượng nhóm B	Tối đa 6	1,2	

3	Đối tượng nhóm C	9	1, 2, 3	
---	------------------	---	---------	--

* Viện chuyên ngành xét duyệt hồ sơ quyết định các học phần bổ sung.

4. Miễn học phần

Danh mục các học phần xét miễn trong bảng 3 và danh mục các đối tượng được xét miễn học phần cụ thể trong bảng 4.

Bảng 3: Danh mục học phần xét miễn

TT	Tên học phần	Mã số	Thời lượng	Ghi chú
1	Khí động đàn hồi	TE4891	2(2-1-0-4)	Bắt buộc
2	Khí động lực học II	TE4881	3(2-1-1-4)	Bắt buộc
3	Lý thuyết cánh II	TE4480	2(2-0-1-4)	Bắt buộc
4	Động lực học hệ thống thủy lực	TE4530	2(2-1-0-4)	Bắt buộc
5	Đo lường thủy khí	TE4572	2(2-0-0-4)	Bắt buộc
6	Thủy động lực học tàu thủy (BTL)	TE5630	3(3-1-0-4)	Bắt buộc
7	Ổn định và điều khiển tàu thủy	TE5620	2(2-1-0-4)	Bắt buộc

Bảng 4: Danh mục đối tượng được xét miễn học phần

TT	Đối tượng	Số TC được miễn	Các HP được miễn cụ thể (thuộc bảng 3)	Ghi chú
1	A1.1, A2.1 B1.1, B2.1 C1.1, C2.1	16	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7	
2	A1.2, A2.2	11	Căn cứ vào bảng điểm của ứng viên	
3	C1.2, C2.2	6	Căn cứ vào bảng điểm của ứng viên	
4	Các đối tượng khác	0	Không miễn	

Các đối tượng tốt nghiệp đại học hệ vừa làm vừa học và các đối tượng khác do Viện Cơ khí Động lực xét duyệt hồ sơ và quyết định.